

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 25-3-2024
V/v tranh chấp "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Diệu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Chính;

Ông Nguyễn Văn Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Diễm Quỳnh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị P, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 8, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng N, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 8, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn - Bà Phan Thị P trình bày:**

Về hôn nhân: Bà Phan Thị P có thời gian tìm hiểu và đi đến hôn nhân với ông Nguyễn Hồng N vào năm 2002, có tổ chức đám cưới gả theo phong tục tập quán địa P nhưng không đăng ký kết hôn do bận công việc và không am hiểu quy định của pháp luật.

Lý do xin ly hôn: Quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, thường xuyên cự cãi, đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay. Xét thấy, không thể hàn gắn hôn nhân vì vậy bà P yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Hồng N.

Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Hữu L (nam) sinh năm 2004, hiện nay đang sống với bà P. Khi ly hôn, con đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Bị đơn - Ông Nguyễn Hồng N trình bày:* Về thời gian chung sống đúng như bà P trình bày. Hôn nhân không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vợ chồng ông vẫn sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm đến ai từ năm 2022 đến nay, việc mâu thuẫn giữa vợ chồng là có xảy ra nguyên nhân là do bà P sử dụng tiền bạc không hỏi qua ý kiến của ông N. Nay bà P yêu cầu ly hôn, ông N đồng ý theo yêu cầu của bà.

Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Hữu L (nam) sinh năm 2004. Khi ly hôn, con đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn trình bày: Bảo lưu quan điểm nêu trên.

Bị đơn trình bày: Đồng ý theo yêu cầu của bà P ngoài ra không có yêu cầu khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng

Bà Phan Thị P yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Hồng N, ngoài ra không có yêu cầu gì khác. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; do ông N cư trú tại khóm 8, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau nên căn cứ Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

[2]. Về nội dung vụ án

Về hôn nhân: Bà Phan Thị P và ông Nguyễn Hồng N tự nguyện chung sống từ năm 2002, hôn nhân có tổ chức đám cưới, gả theo phong tục, tập quán địa P nhưng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng tuy sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm đến ai nên bà Phan Thị P yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Hồng N. Ông Nguyễn Hồng N đồng ý theo yêu cầu của bà P, Hội đồng xét xử xét thấy bà P và ông N chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn đã vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, do đó không thể công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự mà căn cứ khoản 1 Điều 14 và Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình 2014 thì quan hệ của bà Phan Thị P và ông Nguyễn Hồng N không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

- Về nuôi con: Có 01 người con chung tên Nguyễn Hữu L (nam) sinh năm 2004. Khi ly hôn, bà Phan Thị P và ông Nguyễn Hồng N không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về chia tài sản chung và công nợ: Các đương không yêu cầu Tòa án giải quyết, căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự “*Tòa án chỉ thụ lý giải quyết*

vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó”, do đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét là có cơ sở.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch bà Phan Thị P phải chịu 300.000 đồng, bà P được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 147, 220 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Phan Thị P và ông Nguyễn Hồng N.

Về nuôi con: Có 01 người con chung tên Nguyễn Hữu L (nam) sinh năm 2004, hiện nay Hữu L đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét việc trông nom, nuôi dưỡng.

Về chia tài sản chung, công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Bà Phan Thị P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng, bà P được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013864 ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, bà P đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Diệu Hiền